

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
VĂN HỌC VIỆT NAM

Số tín chỉ: **03**
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Việt Nam học

Năm 2016

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Việt Nam học

1. Tên học phần: Văn học Việt Nam

2. Mã học phần: VNHN 211

3. Số tín chỉ: 3 (3,0)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 45 tiết

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên

| STT | Học hàm, học vị, họ tên | Số điện thoại | Email |
|-----|-----------------------------|---------------|------------------------|
| 1 | TS. Phạm Thị Thảo | 0986.586.495 | Thaoazuki@gmail.com |
| 2 | ThS. Nguyễn Thị Hương Huyền | 0989.836.345 | Huyentb2010@gmail.com |
| 3 | ThS. Nguyễn Thị Thảo | 0904.422.018 | Nguyenthaosd@gmail.com |

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các thể loại văn học dân gian và văn học Việt Nam thời kì trung đại. Thông qua các tác phẩm sinh viên hiểu rõ hơn về đặc trưng nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, tiến trình phát triển của văn học Việt Nam, thành tựu văn học qua các giai đoạn... Từ đó hình thành cho sinh viên kỹ năng phân tích tác phẩm và trân trọng nền văn học nước nhà.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|----------|-------------------------------------|----------------------------|--------------------------------------|
| MT1 | Kiến thức | | |
| MT1.1 | Hiểu được những kiến thức cơ bản về | 1 | [1.2.1.2a] |

| Mục tiêu | Mô tả | Mức độ theo thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|-----------------|--|-----------------------------------|---|
| | khái niệm, sự ra đời, đặc điểm và lịch sử phát triển của văn học dân gian Việt Nam; Các thể loại văn học dân gian: tục ngữ, câu đố, vè, sân khấu...; | | |
| MT1.2 | Bối cảnh lịch sử, đặc điểm và các loại hình văn học chính từ thế kỉ X – XIX và từ 1930 – 1975; Những đặc điểm chính của văn học đương đại. | 1 | [1.2.1.2a] |
| MT2 | Kỹ năng | | |
| MT2.1 | - Phân tích đặc trưng về nội dung và nghệ thuật của các thể loại văn học dân gian. - Phân tích đặc điểm chính của văn học, các xu hướng và loại hình văn học chính thời kì trung đại và đương đại. - Phân tích được một số tác phẩm tiêu biểu. | 4 | [1.2.2.1] |
| MT2.2 | - Vận dụng kiến thức để đánh giá tác phẩm và nhận thức tính chân – thiện – mỹ trong cuộc sống. | 4 | |
| MT3 | Năng lực tự chủ và trách nhiệm | | |
| MT3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. | 4 | [1.2.3.1] |
| MT3.2 | Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt. | 4 | |

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|---------------------|--|-----------------------|---|
| CDR1 | Kiến thức | | |
| CDR1.1 | Trình bày và phân tích được: - Lịch sử, đặc điểm của văn học dân gian Việt Nam. | 3 | [2.1.3] |

| CDR học phần | Mô tả | Thang đo Bloom | Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT |
|---------------------|--|-----------------------|---|
| | - Các thể loại văn học dân gian: thể loại tự sự, trữ tình, sân khấu... | | |
| CDR1.2 | - Bối cảnh lịch sử, tình hình văn học, đặc điểm chính, xu hướng và một số tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam thời kì trung đại. | 3 | |
| CDR1.3 | - Tình hình chung và đặc điểm chính của văn học Việt Nam thời kỳ đương đại. | 3 | |
| CDR1.4 | - Hiểu rõ phương pháp phân tích tác phẩm | 4 | |
| CDR2 | Kỹ năng | | |
| CDR2.1 | - Phân tích hoàn cảnh lịch sử xã hội từng giai đoạn và rút ra những ảnh hưởng của hoàn cảnh lịch sử xã hội đó tới đặc điểm văn học qua các thời kỳ. | 4 | [2.2.2] |
| CDR2.2 | - Phân tích các loại hình văn học và tác phẩm tiêu biểu. | 4 | |
| CDR3 | Năng lực tự chủ và trách nhiệm | | |
| CDR3.1 | Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình, giải quyết vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. | 4 | [2.3.1] |
| CDR3.2 | Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt. | 4 | |

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

| Chương | Nội dung học phần | Chuẩn đầu ra của học phần | | | | | | | |
|--------|---|---------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | | CDR1 | | | | CDR2 | | CDR3 | |
| | | CDR 1.1 | CDR 1.2 | CDR 1.3 | CDR 1.4 | CDR 2.1 | CDR 2.2 | CDR 3.1 | CDR 3.2 |
| 1 | Phần một: Văn học dân gian Việt Nam Chương 1: Văn học dân gian Việt Nam 1.1. Khái niệm và đặc trưng của văn học dân gian 1.2. Các thể loại văn học dân gian Việt Nam | x | | | | x | x | | x |

| | | | | | | | | | |
|---|--|--|---|--|---|---|---|---|---|
| 2 | Phần hai: Văn học Việt Nam thời kì trung đại Chương 2: Văn học thế kỉ X đến thế kỉ XIV 2.1 Bối cảnh lịch sử 2.2 Khái quát về văn học 2.3 Đặc điểm văn học 2.4. Các loại hình văn học | | x | | x | x | x | x | x |
| 3 | Chương 3: Văn học Việt Nam thế kỉ XVI – nửa đầu thế kỉ XVIII. 3.1 Bối cảnh lịch sử 3.2. Tình hình văn học 3.3. Đặc điểm chính của văn học 3.4. Các xu hướng 3.5. Các loại hình văn học chính | | x | | x | x | x | x | x |
| 4 | Chương 4: Văn học từ nửa sau thế kỉ XVIII – thế kỉ XIX. 4.1 Vị trí và ý nghĩa của giai đoạn này 4.2. Hoàn cảnh lịch sử 4.3. Tình hình văn học 4.4. Các loại hình văn học chính | | x | | x | x | x | x | x |
| 5 | Chương 5: Văn học Việt Nam thời kì 1930 – 1945 5.1. Hoàn cảnh lịch sử - xã hội 5.2. Những đặc điểm cơ bản của văn học 5.3 Các khuynh hướng văn học | | x | | x | x | x | x | x |
| 6 | Chương 6: Văn học thời kì 1945 – 1975 6.1. Hoàn cảnh lịch sử - xã hội 6.2. Đặc điểm văn học 6.3. Các giai đoạn văn học | | x | | x | x | x | x | x |

| | | | | | | | | | |
|---|--|--|--|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Chương 7: Vài nét về văn học đương đại 7.1. Văn học Việt Nam từ 1975 – 1985 7.2. Văn học Việt Nam từ 1985 đến nay | | | x | x | x | x | x | x |
|---|--|--|--|---|---|---|---|---|---|

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

| Chuẩn đầu ra | Mức độ thành thạo được đánh giá bởi |
|--------------|--|
| CĐR1 | Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần. |
| CĐR2 | Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, bài tiểu luận, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần. |
| CĐR3 | Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần. |

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

| STT | Điểm thành phần | Quy định | Trọng số | Ghi chú |
|-----|---|----------|----------|---------|
| 1 | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên... | 1 điểm | 20% | |
| 2 | Kiểm tra giữa học phần | 01 bài | 30% | |
| 3 | Thi kết thúc học phần | 01 bài | 50% | |

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án... nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về văn học Việt Nam.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc:

[1] Trường Đại học Sao Đỏ, *Giáo trình Văn học Việt Nam*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Phan Cự Đệ, Trần Đình Hượu, *Văn học Việt Nam 1900 - 1945*, Nxb GD, 1997.

[3]. Đinh Gia Khánh, *Văn học dân gian Việt Nam*, NXB Giáo dục, 1997.

[4]. Đinh Gia Khánh, *Văn học Việt Nam thế kỉ XI – nửa đầu thế kỉ XVIII*, Nxb GD, 2006.

[5]. Nguyễn Văn Long (chủ biên), *Văn học Việt Nam hiện đại*, tập 2, Dự án đào tạo giáo viên Trung học cơ sở, 2006.

[6]. Nguyễn Lộc, *Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỉ XVIII - đến hết thế kỉ XIX*, Nxb GD,1999.

[7]. Trần Đăng Xuyên... (chủ biên), *Văn học Việt Nam hiện đại*, tập 1, Dự án đào tạo giáo viên Trung học cơ sở, 2006.

15. Nội dung chi tiết học phần

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành (Thảo luận) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV |
|------|--|-----------|-----------------------|--------------------|--|
| 1 | <p>Phần một: Văn học dân gian Việt Nam</p> <p>Mục tiêu chung: Hiểu và trình bày được khái niệm, đặc trưng của văn học dân gian Việt Nam</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>Chương 1: Văn học dân gian Việt Nam</p> <p>1.1. Khái niệm và đặc trưng của văn học dân gian</p> <p>1.1.1 Khái niệm</p> <p>1.1.3 Sự ra đời của văn học dân gian</p> <p>1.1.3. Những đặc điểm cơ bản của văn học dân gian Việt Nam</p> <p>1.1.4. Lịch sử phát triển của văn học dân gian Việt Nam</p> | 3 | 0 | [1] [3] | <p>+ Đọc tài liệu [1] từ trang 3 - 8.</p> <p>+ Đọc tài liệu [3] trang 19 – 54</p> <p>+ Đọc tài liệu [3] trang 35 – 33</p> |
| 3 | <p>1.3. Các thể loại văn học dân gian Việt Nam</p> <p>1.3.1 Các thể loại như lời ăn tiếng nói của nhân dân</p> <p>1.3.1.1 Tục ngữ</p> <p>1.3.1.3. Câu đố</p> | 3 | 0 | [1] [3] | <p>+ Đọc tài liệu [1] từ trang 11 - 13.</p> <p>+ Đọc tài liệu [3] trang 55 - 67.</p> <p>+ Đọc tài liệu [3] trang 34 - 70</p> |
| 3 | 1.3.3. Các thể loại tự sự dân gian | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành (Thảo luận) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV |
|------|---|-----------|-----------------------|--------------------|--|
| | 1.3.3.1 Thần thoại 1.3.3.3. Truyền thuyết 1.3.3.3 Sử thi anh hùng 1.3.3.4. Truyện cổ tích 1.3.3.5. Truyện cười 1.3.3.6. Truyện ngụ ngôn | | | | [1] từ trang 14 - 33. + Đọc tài liệu [3] trang 68-111. + Đọc tài liệu [3] trang 71 - 134. |
| 4 | 1.3.3.7. Truyện thơ 1.3.3.8. Về dân gian 1.3.3. Các thể loại trữ tình dân gian 1.3.3.1. Thơ ca dân gian 1.3.3.3. Ca dao, dân ca Việt Nam | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu 1 từ trang 34 – 35. + Đọc tài liệu [3] từ trang 111 - 130 + Đọc tài liệu [3] từ trang 135 – 313 |
| 5 | 1.3.4. Sân khấu dân gian 1.3.4.1. Chèo sân đình 1.3.4.3. Tuồng 1.3.4.3. Múa rối nước | 3 | 0 | [1] [3] [4] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 36 đến trang 37 + Đọc tài liệu [3] từ trang 131 - 140 + Đọc tài liệu [5] từ trang 314 - 335. |
| 6 | Phần hai: Văn học Việt Nam thời kì trung đại Mục tiêu chung: Hiểu và trình bày được hoàn cảnh lịch sử, đặc điểm và các loại hình văn học Việt Nam thời kì trung đại Nội dung cụ thể: Chương 3: Văn học thế | 3 | 0 | [1], [4] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 38 đến trang 35 + Đọc tài liệu [5] từ trang 14 – 109 |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành (Thảo luận) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV |
|------|--|------------|-----------------------|--------------------|--|
| | kỉ X đến thế kỉ XIV 3.1. Bối cảnh lịch sử 3.3 Khái quát về văn học 3.3 Đặc điểm văn học 3.4. Các loại hình văn học | | | | |
| 7 | Chương 3: Văn học Việt Nam thế kỉ XVI – nửa đầu thế kỉ XVIII. 3.1 Bối cảnh lịch sử 3.3. Tình hình văn học 3.3. Đặc điểm chính của văn học 3.4. Các xu hướng 3.5. Các loại hình văn học chính | 3 | 0 | [1] [6] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 36 đến trang 40 + Đọc tài liệu [6] từ trang 17–160. |
| 8 | Chương 4: Văn học từ nửa sau thế kỉ XVIII – thế kỉ XIX. 4.1 Vị trí và ý nghĩa của giai đoạn này 4.3. Hoàn cảnh lịch sử 4.3. Tình hình văn học | 1LT 2KT | 0 | [1] [6] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 48 đến 58. + Đọc tài liệu [6] từ trang 161 - 197 |
| 9 | 4.4. Các loại hình văn học chính 4.4.1. Truyện thơ Nôm 4.4.3. Khúc ngâm trữ tình 4.4.3. Hát nói 4.4.4. Phú 4.4.5. Thơ Nôm trữ tình, trào phúng | 3 | 0 | [1] [6] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 59 - 61. + Đọc tài liệu [6] từ trang 197 đến 331 |
| 10 | Chương 5: Văn học Việt Nam thời kì 1930 – 1945 5.1. Hoàn cảnh lịch sử- xã hội 5.3. Những đặc điểm cơ | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 61 - 65 + Đọc tài liệu |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành (Thảo luận) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV |
|------|---|-----------|-----------------------|--------------------|---|
| | bản của văn học 5.3.1. Một nền văn học hiện đại 5.3.3 Một nền văn học phát triển toàn diện với tốc độ nhanh chóng | | | | [7] từ trang 10 đến 60 |
| 11 | 5.3 Các khuynh hướng văn học 5.3.1 Khuynh hướng văn học lãng mạn 5.3.3 Khuynh hướng văn học hiện thực phê phán | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 66 - 69 + Đọc tài liệu [7] từ trang 61 đến 74 |
| 13 | Chương 6: Văn học thời kì 1945 – 1975 6.1. Hoàn cảnh lịch sử - xã hội 6.3. Đặc điểm văn học 6.3.1. Một nền văn học thống nhất dưới dưới sự lãnh đạo của Đảng 6.3.3. Một nền văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa 6.3.3. Một nền văn học dân tộc và đại chúng 6.3.4. Một nền văn học sử thi và anh hùng | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 75- 83. + Đọc tài liệu [7] từ trang 73 đến 101 |
| 13 | 6.3. Các giai đoạn văn học 6.3.1. Thời kỳ chống Pháp (1945 – 1975) 6.3.3. Thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975) | 3 | 0 | [1] [3] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 84 - 85 + Đọc tài liệu [7] từ trang 83 đến 89 |

| Tuần | Nội dung giảng dạy | Lý thuyết | Thực hành (Thảo luận) | Tài liệu đọc trước | Nhiệm vụ của SV |
|------|--|-----------|-----------------------|---------------------------------------|---|
| 14 | Chương 7: Vài nét về văn học đương đại 7.1. Văn học Việt Nam từ 1975 – 1985 7.1.1. Tình hình chung 7.1.3. Đặc điểm văn học | 3 | 0 | [1] [7] [5] | + Đọc tài liệu [1] từ trang 68-71. + Đọc tài liệu [8] từ trang 9 đến 113 + Đọc tài liệu [9] từ trang 11 đến 136 |
| 15 | 7.3. Văn học Việt Nam từ 1985 đến nay 7.3.1. Tình hình chung 7.3.3. Đặc điểm chính của văn học | 3 | 0 | [1] [7] [5] | + Đọc tài liệu [1] trang 76-78 + Đọc tài liệu [8] từ trang 113 đến 136 + Đọc tài liệu [9] từ trang 137 đến 305 |
| 16 | Ôn thi kết thúc học phần | | | [1],[3],[3] [4],[5], [6] [7] | + Đọc tài liệu [1] đến tài liệu [5] + Ôn tập các nội dung đã giao |

Hải Dương, ngày 19 tháng 08 năm 2016

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Phí Đăng Tuệ

Hoàng Đức Đoàn

Nguyễn Thị Hương Huyền